

Số: 1329 /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch của Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện  
Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ  
về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

*Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Đảng ủy Bộ; Công đoàn Bộ;
- Đoàn TNCS HCM Bộ;
- Công TTĐT Bộ TN&MT;
- Lưu: VT, CNTT.



**BỘ TRƯỞNG**  
Ký bởi: Bộ Tài nguyên và Môi trường  
Cơ quan: Bộ Tài nguyên và Môi trường  
Ngày ký: 17/06/2020  
15:33:00 +07:00  
  


## **KẾ HOẠCH**

**của Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện**  
**Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ**  
**về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số        /QĐ-BTNMT ngày    tháng 6 năm 2020  
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

a) Bảo đảm triển khai kịp thời, thống nhất, khoa học và hiệu quả các nội dung đã được xác định trong Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước (sau đây gọi tắt là Nghị định số 47/2020/NĐ-CP).

b) Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, sản phẩm dự kiến hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tổ chức thực hiện và kết quả triển khai Kế hoạch này là cơ sở để đánh giá kết quả thực hiện Nghị định số 47/2020/NĐ-CP của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

c) Phổ biến, tuyên truyền nội dung thực hiện Nghị định số 47/2020/NĐ-CP của ngành tài nguyên và môi trường tới các cơ quan, đơn vị trong ngành, các cơ quan nhà nước liên quan và tổ chức, cá nhân; thể hiện sự đóng góp hiệu quả của ngành tài nguyên và môi trường vào quá trình chuyển đổi số, công nghiệp hóa, hiện đại hoá đất nước.

#### **2. Yêu cầu**

a) Nâng cao nhận thức nhận thức, đổi mới mạnh mẽ tư duy, trách nhiệm thực hiện trong quản lý, kết nối, chia sẻ sử dụng dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường trong bối cảnh nước ta đang chủ động tham gia thực hiện cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, phát triển dựa trên chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo.

b) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa Bộ Tài nguyên và Môi trường với các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; giữa các đơn vị trực thuộc Bộ với Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

c) Kịp thời đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện; phát huy vai trò chủ động, tích cực của các cơ quan, đơn vị để bảo đảm tiến độ và hiệu quả triển khai thực hiện Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

d) Ưu tiên, quan tâm, bố trí các điều kiện về nguồn nhân lực, kinh phí và các điều kiện khác bảo đảm triển khai thực hiện Nghị định số 47/2020/NĐ-CP đúng tiến độ và có hiệu quả.

## **II. NHIỆM VỤ**

1. Xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, các quy chuẩn, quy định kỹ thuật, văn bản quản lý cá biệt liên quan tạo đủ căn cứ, cơ sở pháp lý triển khai thực hiện Nghị định trong ngành tài nguyên và môi trường.

2. Xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu quốc gia về tài nguyên và môi trường bảo đảm sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu (theo Danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia do Thủ tướng Chính phủ ban hành), các cơ sở dữ liệu chuyên ngành (đã được giao tại Quyết định số 964/QĐ-BTNMT ngày 17 tháng 4 năm 2019 ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025), trong đó phải bảo đảm sẵn sàng kết nối, liên thông, tích hợp, chia sẻ sử dụng dữ liệu số với các cơ quan nhà nước trung ương, địa phương và các tổ chức, cá nhân theo quy định.

3. Tổ chức thực hiện, bảo đảm thực hiện cung cấp kết nối và chia sẻ thuận lợi, an toàn dữ liệu số với cơ quan nhà nước và các tổ chức, cá nhân theo quy định.

4. Kiểm tra, đôn đốc, giám sát, hướng dẫn công tác thực thi các quy định của Nghị định trong ngành tài nguyên và môi trường.

5. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn việc thực hiện kết nối, chia sẻ và sử dụng dữ liệu số tạo điều kiện cho cơ quan, tổ chức, cá nhân tiếp cận thông tin, dữ liệu và hoạt động của ngành tài nguyên và môi trường.

*(Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).*

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trực tiếp chỉ đạo, chủ động triển khai thực hiện Nghị định số 47/2020/NĐ-CP và Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công và xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn 2020-2025, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, đúng tiến độ; định kỳ theo năm hoặc đột xuất báo cáo Bộ (qua Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường) về tình hình thực hiện, kết quả và các khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai.

2. Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường chủ trì phối hợp với Văn phòng Bộ và các đơn vị liên quan có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Bộ thực hiện Nghị định số 47/2020/NĐ-

CP và Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo Bộ trưởng kết quả thực hiện và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai để kịp thời tháo gỡ.

3. Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ, Trung tâm Truyền thông Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan thông tấn, báo chí tổ chức phổ biến và tuyên truyền hiệu quả việc triển khai thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Kế hoạch này.

4. Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan trình Lãnh đạo Bộ ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này trong tổng dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ theo đúng quy định hiện hành và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường các các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện nhiệm vụ hoàn thiện cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường của địa phương bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu số theo quy định của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đồng thời phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện Kế hoạch này bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu số ngành tài nguyên và môi trường với các bộ, ngành, địa phương và tổ chức, cá nhân theo quy định./.

**BỘ TRƯỞNG**

**Trần Hồng Hà**

**PHỤ LỤC**

**CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 47/2020/NĐ-CP  
VỀ QUẢN LÝ, KẾT NỐI VÀ CHIA SẺ DỮ LIỆU SỐ CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC**

<b>TT</b>	<b>Nội dung thực hiện</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Sản phẩm dự kiến hoàn thành</b>
<b>I</b>	<b>XÂY DỰNG, BAN HÀNH CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT, CÁC QUY CHUẨN, QUY ĐỊNH KỸ THUẬT</b>				
1.	Rà soát, đề xuất cập nhật, bổ sung các cơ sở dữ liệu quốc gia thuộc thẩm quyền, phạm vi quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường.	Các đơn vị trực thuộc Bộ; Các Sở Tài nguyên và Môi trường.	Tháng 7-8/2020	Thuyết minh gửi về Bộ Thông tin và Truyền thông tổng hợp, thẩm định để trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia.
2.	Xây dựng Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của Bộ, ngành tài nguyên và môi trường.			Tháng 12/2020	Quyết định của Bộ trưởng về cập nhật Kiến trúc Chính phủ điện tử ngành tài nguyên và môi trường (phiên bản 2.0).
3.	Xây dựng Danh mục dữ liệu mở ngành tài nguyên và môi trường.			Tháng 11/2020	
4.	Xây dựng Bảng mã danh mục dữ liệu dùng chung ngành tài nguyên và môi trường.			2021	
5.	Xây dựng quy chế, quy định tích hợp, kết nối, liên thông phục vụ chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường.			2021	Quyết định/Thông tư của Bộ trưởng.
6.	Xây dựng quy chế, quy định kết nối, chia sẻ, khai thác, cung cấp dữ liệu mở ngành tài nguyên và môi trường.			2022	
7.	Xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy định kỹ thuật: cơ sở dữ liệu, dữ liệu chủ của cơ sở dữ liệu quốc gia; các quy định về cấu trúc trao đổi dữ liệu chuyên ngành tài nguyên và môi trường.	Các đơn vị chủ quản cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành.	Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường; Các đơn vị trực thuộc Bộ;	2021-2022	Quyết định/Thông tư của Bộ trưởng.
8.	Xây dựng quy chế, quy định khai thác, chia sẻ, sử dụng dữ liệu của cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành tài nguyên và môi trường.			Các Sở Tài nguyên và Môi trường.	2021

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
9.	Rà soát, cập nhật Kiến trúc Chính phủ điện tử ngành tài nguyên và môi trường (phiên bản 2.0).	Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường.	Các đơn vị trực thuộc Bộ; các Sở Tài nguyên và Môi trường	Định kỳ hàng năm	Kiến trúc Chính phủ điện tử được cập nhật hàng năm.
10.	Xây dựng chiến lược dữ liệu, kế hoạch phát triển dữ liệu, các cơ sở dữ liệu, dữ liệu mở tài nguyên và môi trường.			2022	Quyết định của Bộ trưởng.
11.	Rà soát, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật để đơn giản hóa các thủ tục, nghiệp vụ hành chính cung cấp thông tin, dữ liệu chuyên ngành trên cơ sở khai thác dữ liệu được chia sẻ.	Các tổng cục, các cục trực thuộc Bộ; Văn phòng Bộ.	Vụ Pháp chế; Vụ Khoa học và Công nghệ; Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường	2021	Quyết định/Thông tư của Bộ trưởng.
12.	Xây dựng, sửa đổi, bổ sung Quy chế tích hợp, kết nối, liên thông, khai thác, sử dụng dữ liệu của cơ sở dữ liệu tài nguyên môi trường của địa phương bảo đảm quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số theo quy định.	Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	Các cơ quan liên quan tại địa phương; Các đơn vị trực thuộc Bộ.	2021-2022	Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
<b>II</b>	<b>HOÀN THIỆN CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA, CHUYÊN NGÀNH TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG BẢO ĐẢM SẴN SÀNG KẾT NỐI, CHIA SẺ DỮ LIỆU SỐ</b>				
1.	Xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu quốc gia về tài nguyên và môi trường bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu (theo Danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia do Thủ tướng Chính phủ ban hành).	Các đơn vị trực thuộc Bộ được giao xây dựng, quản lý, chia sẻ.	Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường; các Sở Tài nguyên và Môi trường; Các đơn vị liên quan.	2021-2024	Các cơ sở dữ liệu được vận hành, kết nối, chia sẻ dữ liệu với nhau, với các hệ thống thông tin/cơ sở dữ liệu của các địa phương, các bộ ngành.
2.	Xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành bảo đảm sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu (đã được giao theo Quyết định số 964/QĐ-BTNMT				

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
	ngày 17/4/2019, bổ sung nội dung bảo đảm sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu ).				
2.1	<i>Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai.</i>	Tổng cục Quản lý đất đai.	Các đơn vị trực thuộc Bộ; các Sở Tài nguyên và Môi trường; Các bộ, ngành liên quan.	2021-2025	Các cơ sở dữ liệu chuyên ngành được vận hành, cập nhật và bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu cho cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân theo quy định.
2.2	<i>Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu môi trường.</i>	Tổng cục Môi trường.		2021-2025	
2.3	<i>Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu địa chất và khoáng sản.</i>	Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.		2021-2025	
2.4	<i>Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu biển và hải đảo.</i>	Tổng cục Biển và Hải đảo Việt nam.		2021-2025	
2.5	<i>Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn.</i>	Tổng cục Khí tượng Thủy văn		2021-2025	
2.6	<i>Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu biến đổi khí hậu.</i>	Cục Biến đổi khí hậu.		2021-2025	
2.7	<i>Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu tài nguyên nước.</i>	Cục Quản lý tài nguyên nước.		2021-2025	
2.8	<i>Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu nền địa lý.</i>	Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam.		2021-2025	
2.9	<i>Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu viễn thám.</i>	Cục Viễn thám quốc gia.		2021-2025	
2.10	<i>Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu kết quả thanh tra, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, giải quyết bồi thường thiệt hại về tài nguyên và môi trường.</i>	Thanh tra Bộ.		2021-2025	
3.	Hoàn thiện cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Các đơn vị trực thuộc Bộ.	2025	Cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường địa phương bảo đảm sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu số đối với các cơ quan, ban ngành địa

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
					phương, kết nối, liên thông với Bộ Tài nguyên và Môi trường.
4.	Xây dựng hệ thống kết nối, liên thông cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường với hệ thống thông tin/cơ sở dữ liệu của Chính phủ, các địa phương, bộ ngành phục vụ tích hợp, phân tích, tổng hợp dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước, hoạch định chính sách, phát triển kinh tế - xã hội.	Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường.		2023	Hệ thống tích hợp, phân tích, tổng hợp dữ liệu được triển khai, vận hành.
<b>III</b>	<b>THỰC HIỆN, TRIỂN KHAI KẾT NỐI, CHIA SẺ DỮ LIỆU SỐ</b>				
1.	Thiết lập hệ thống cán bộ đầu mối phụ trách kết nối, chia sẻ dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường.	Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường.	Các đơn vị trực thuộc Bộ; Các Sở Tài nguyên và Môi trường; các bộ, ngành liên quan.	Tháng 7/2020	Báo cáo Bộ trưởng xem xét, công bố triển khai thực hiện.
2.	Xây dựng, duy trì hạ tầng, nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu số ngành tài nguyên và môi trường.			2023	Hệ thống hạ tầng, hệ thống phục vụ tích hợp, kết nối, liên thông cơ sở dữ liệu ngành, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.
3.	Tổ chức, cung cấp, khai thác, chia sẻ dữ liệu số phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước và cho các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.	Các đơn vị trực thuộc Bộ; Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường.	Thường xuyên	Dữ liệu được tổ chức, lưu trữ sẵn sàng chia sẻ và đáp ứng được yêu cầu của cơ quan nhà nước và các tổ chức, cá nhân
4.	Xây dựng và công bố, công khai dịch vụ chia sẻ dữ liệu số.			2022	Các dịch vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu.
5.	Đăng ký, quản lý và cung cấp, chia sẻ thông tin, dữ liệu mở trên Cổng dữ liệu Quốc gia.			Thường xuyên	Dữ liệu mở được quản lý, lưu trữ sẵn sàng cung cấp, chia sẻ
6.	Xác định danh mục và chuẩn hóa dữ liệu cung cấp theo hình thức chia sẻ dữ liệu mặc định; rà soát, cập nhật danh mục định kỳ tối thiểu 6 tháng/lần.			Thường xuyên, 6 tháng/năm	Danh mục dữ liệu được chuẩn hóa, cập nhật, cung cấp theo hình thức chia sẻ dữ liệu mặc định.



TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
7.	Điều phối, hướng dẫn, hỗ trợ và giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện kết nối chia sẻ dữ liệu số thuộc phạm vi quản lý.	Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường.	Các đơn vị trực thuộc Bộ. Các Sở Tài nguyên và Môi trường; Các bộ, ngành liên quan.	Thường xuyên	Báo cáo Bộ trưởng.
8.	Xây dựng hệ thống quản lý dữ liệu dùng chung ngành tài nguyên và môi trường kết nối, chia sẻ với Công dữ liệu quốc gia.			2022	Hệ thống được vận hành phục vụ chia sẻ dữ liệu liên thông, kết nối với Công dữ liệu Quốc gia.
9.	Xây dựng Công dữ liệu và Công dữ liệu mở ngành tài nguyên và môi trường.			2022	Công dữ liệu vận hành phục vụ chia sẻ dữ liệu liên thông, kết nối với Công dữ liệu Quốc gia.
<b>IV</b>	<b>TỔ CHỨC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN VÀ KIỂM TRA, ĐÔN ĐỐC VIỆC THỰC HIỆN</b>				
1.	Tuyên truyền, phổ biến triển khai thực hiện Nghị định số 47/2020/NĐ-CP và Kế hoạch này.	Vụ Thi đua - Khen thưởng và Tuyên truyền; Vụ Pháp chế; Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường.	Các đơn vị trực thuộc Bộ; Các Sở Tài nguyên và Môi trường.	Thường xuyên	Nghị định và Kế hoạch thực hiện được tuyên truyền phổ biến rộng rãi, hiệu quả.
2.	Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, giám sát quá trình kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các đơn vị thuộc Bộ.	Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường.	Văn phòng Bộ; Thanh tra Bộ; Các đơn vị liên quan.	Thường xuyên	Báo cáo Bộ trưởng.
3.	Kiểm tra, đánh giá, duy trì và quản lý chất lượng dữ liệu				
3.1	<i>Xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra, đánh giá dữ liệu.</i>	Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường.	Các đơn vị trực thuộc Bộ; Các Sở Tài nguyên và Môi trường.	2021	Quyết định của Bộ trưởng.
3.2	<i>Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Bộ kiểm tra, đánh giá dữ liệu.</i>			Thường xuyên	Hướng dẫn.
3.3	<i>Tổ chức kiểm tra, đánh giá, duy trì dữ liệu và quản lý chất lượng dữ liệu được giao xây dựng, quản lý, cung cấp, chia sẻ.</i>	Các đơn vị trực thuộc Bộ; Sở Tài nguyên và Môi	Cục Công nghệ thông tin và Dữ	Thường xuyên, hàng năm	Báo cáo Bộ trước ngày 31 tháng 12 hàng năm.

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
		trường các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	liệu tài nguyên môi trường.		